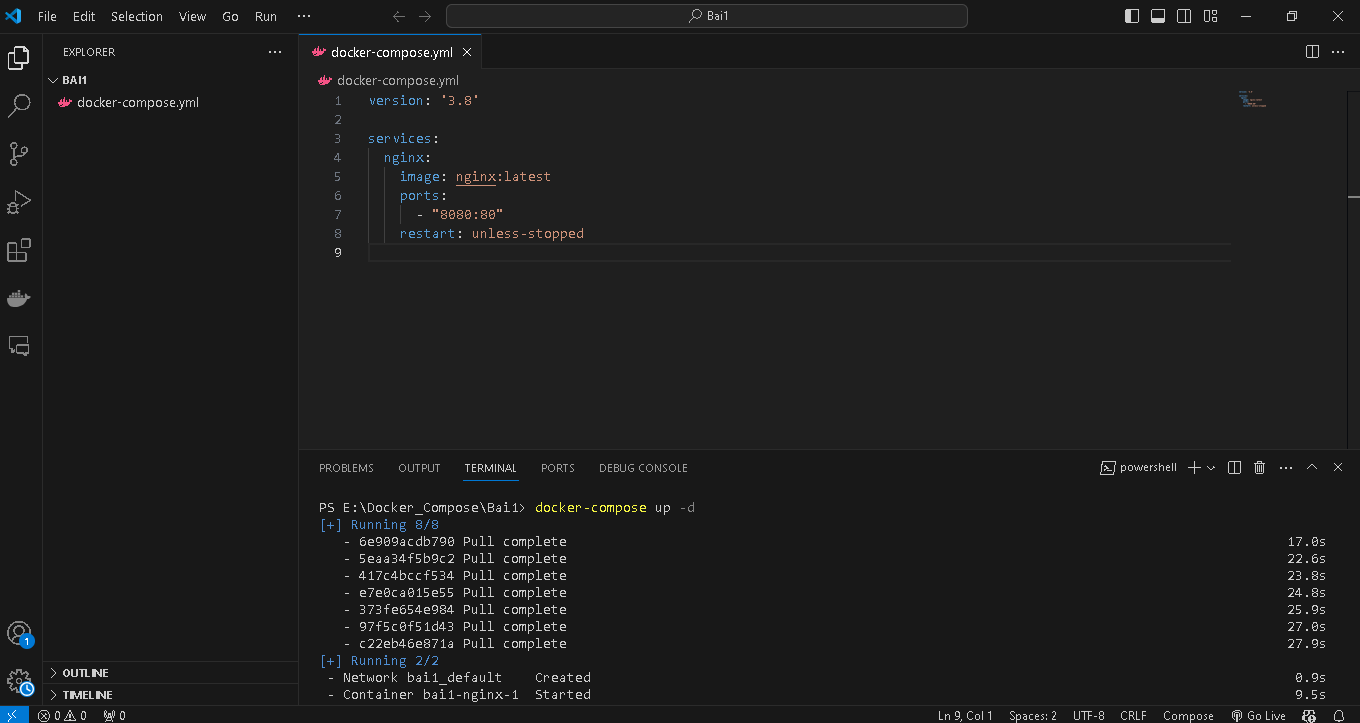
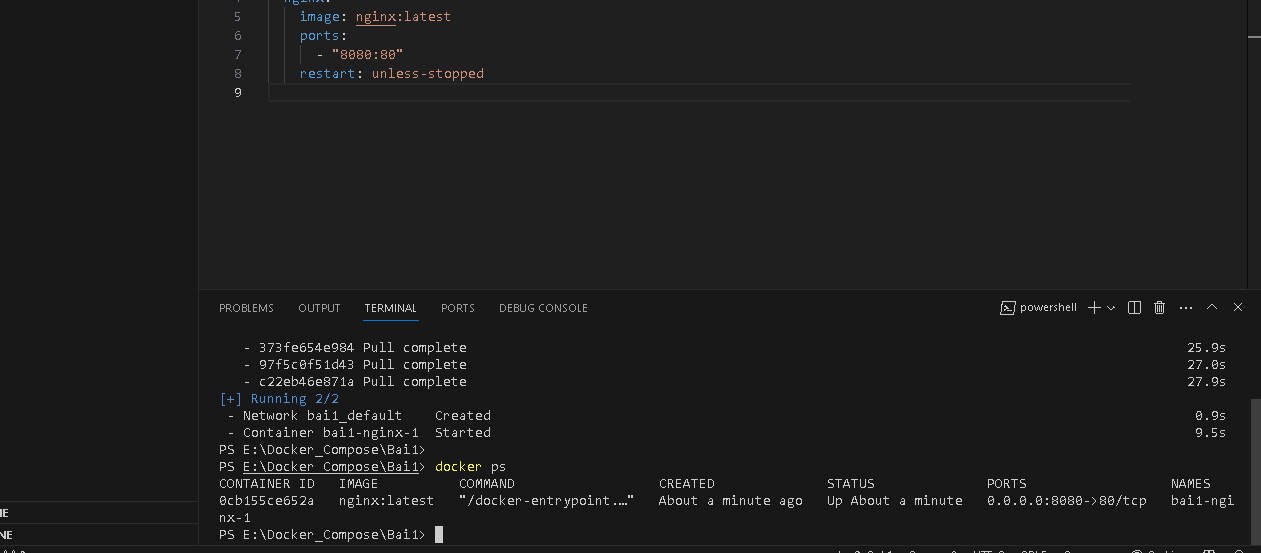
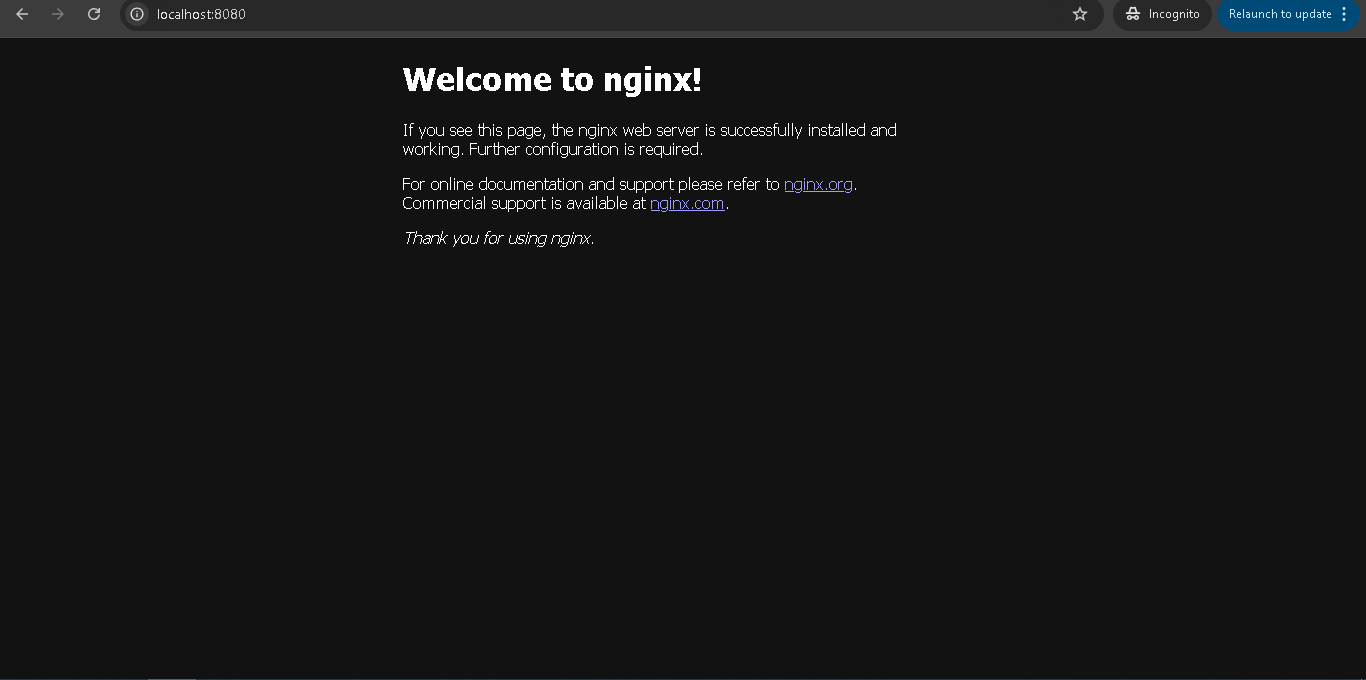
Bai 1

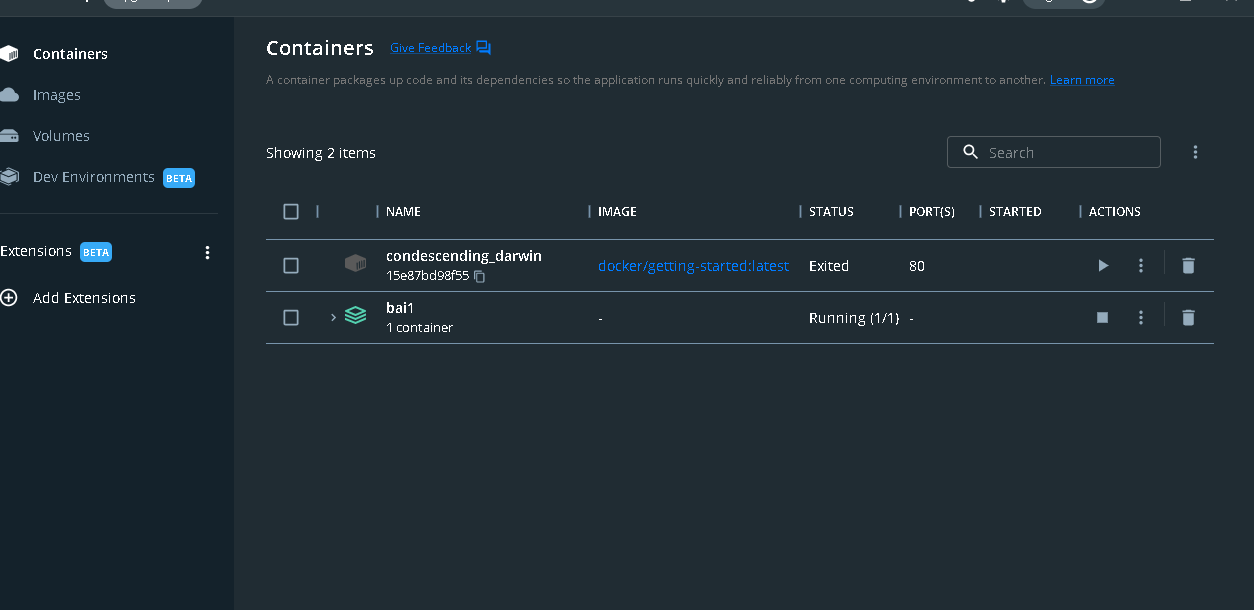
Lệnh này sẽ tải image Nginx và chạy container ở chế độ nền (-d là detached mode).



Kiểm tra container đã chạy hay chưa

Chay localhost



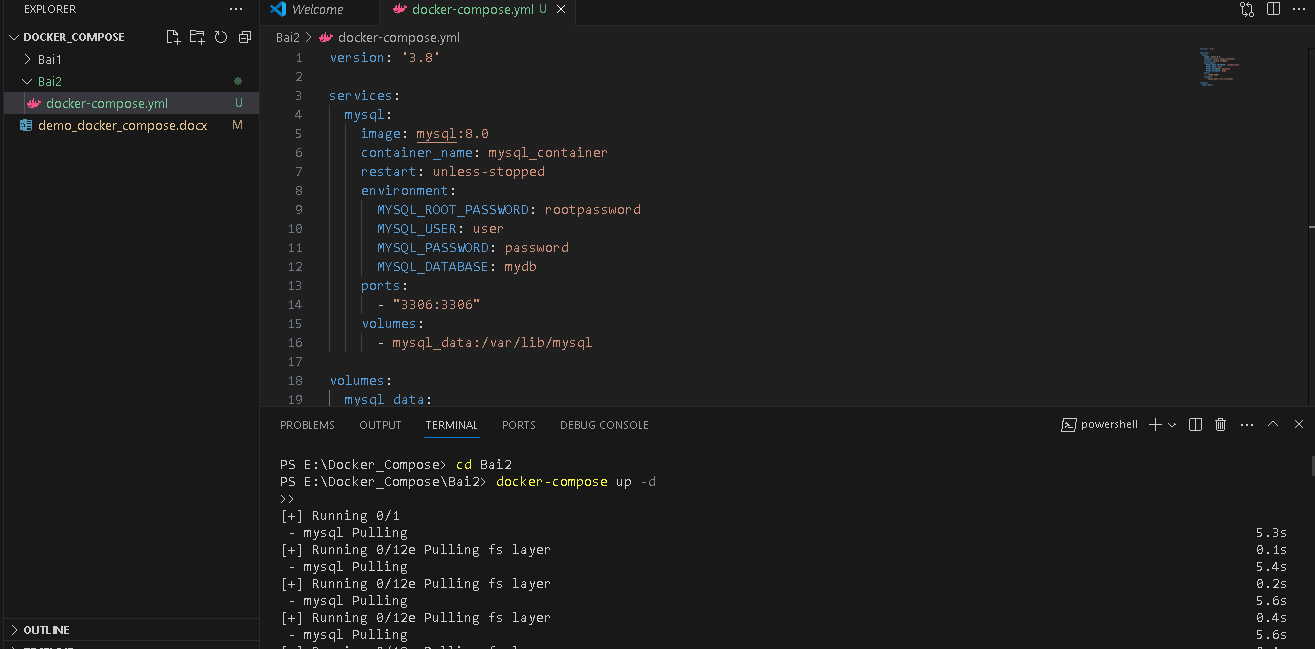


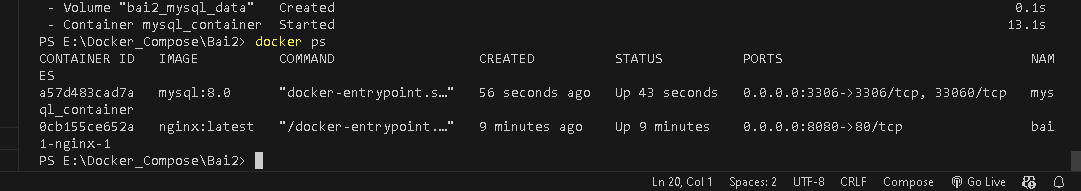
Bai2

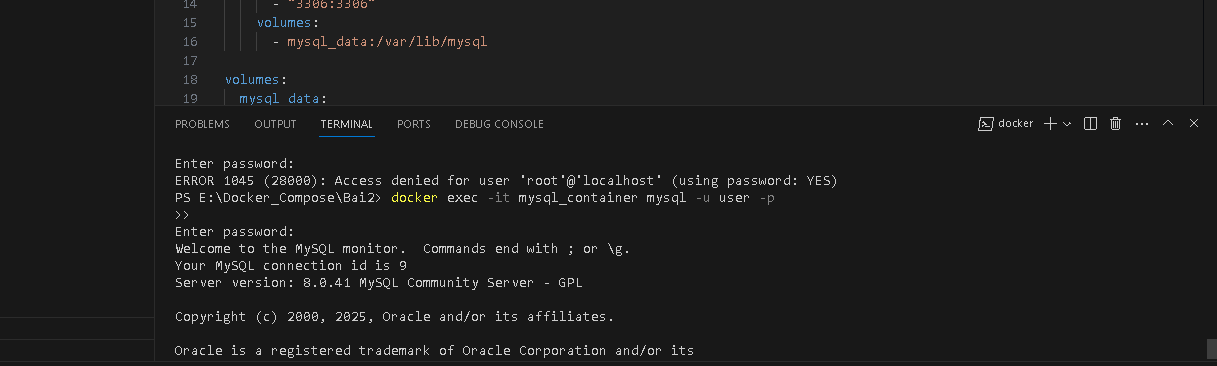
docker-compose up -d

Lệnh này sẽ:

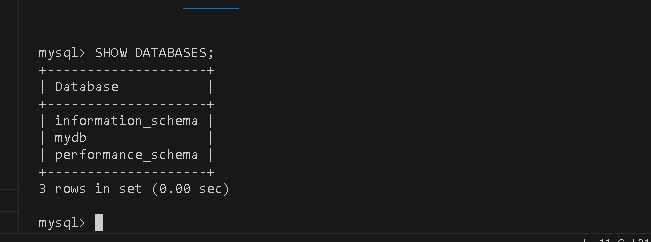
* Tải image MySQL 8.0
* Chạy container MySQL với user/password/database được cấu hình
* Map cổng 3306 của máy host với container







Show database

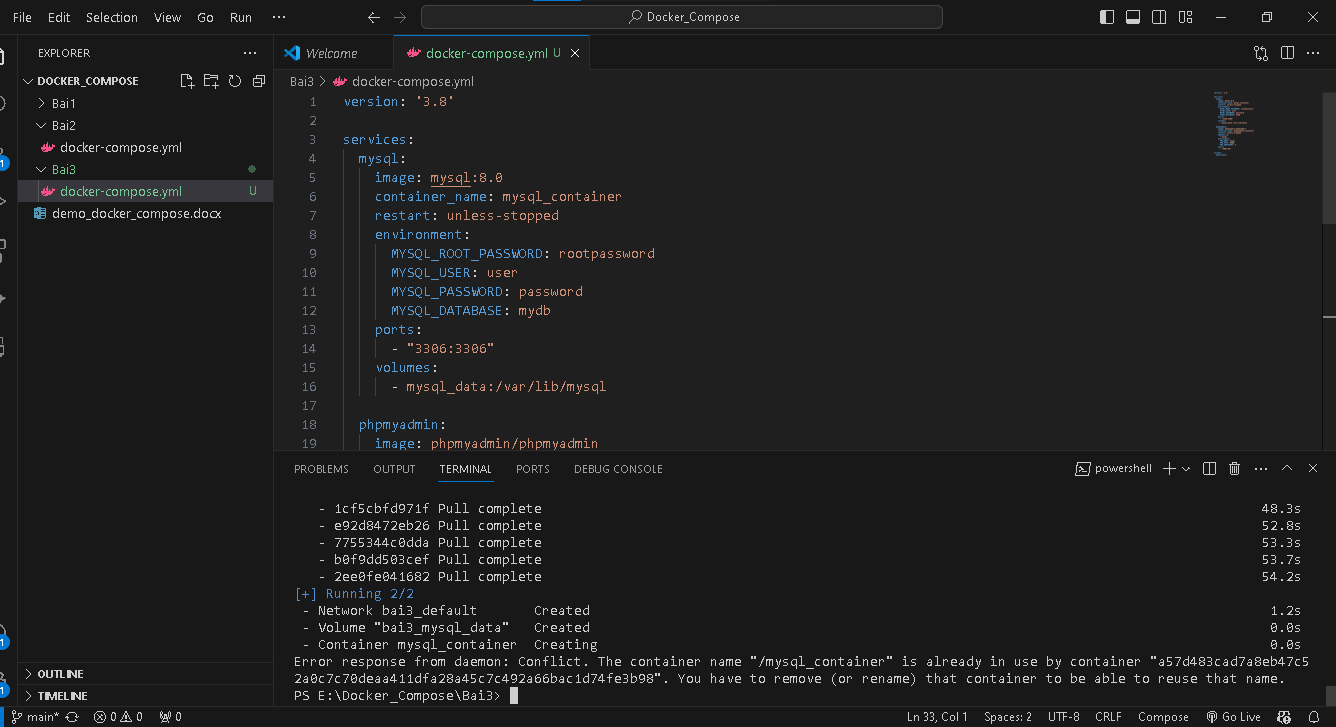
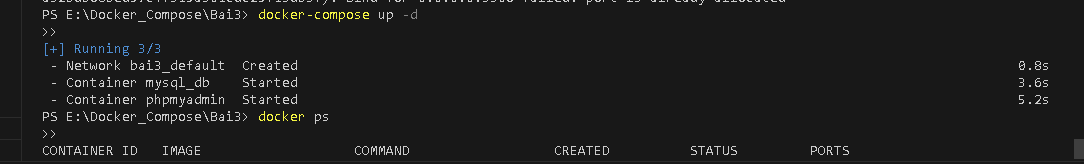


Bai 3

docker-compose up -d

Lệnh này sẽ:

* Chạy MySQL 8.0 trên **cổng 3306**
* Chạy phpMyAdmin trên **cổng 8081**
* Map volume để dữ liệu MySQL không bị mất khi container restart

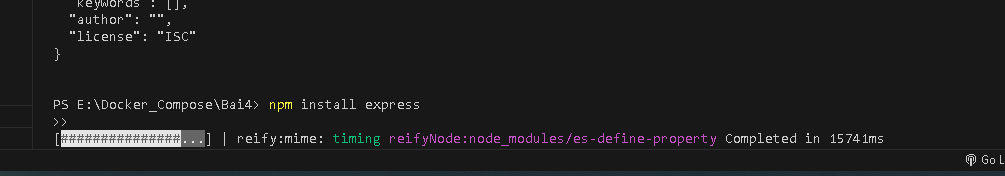


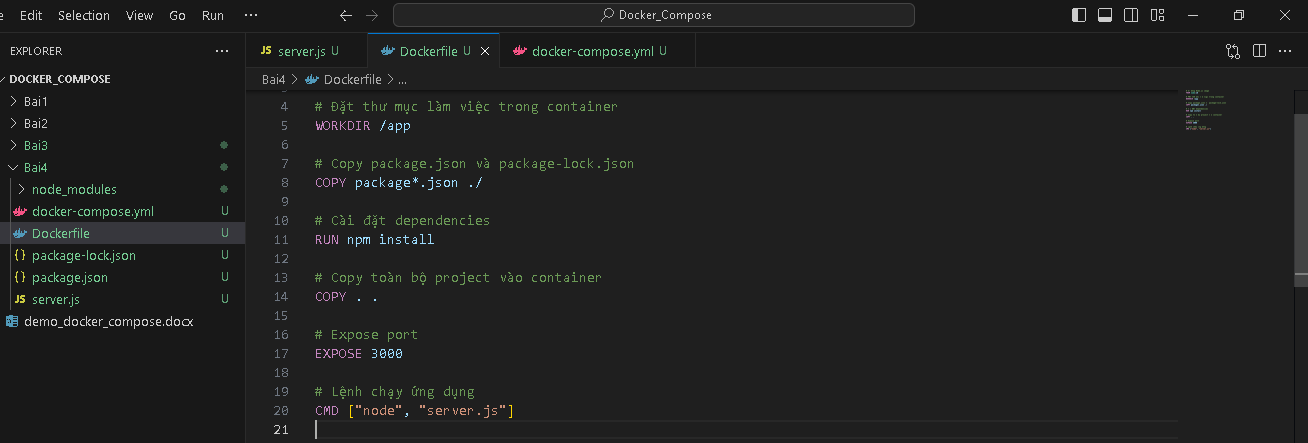
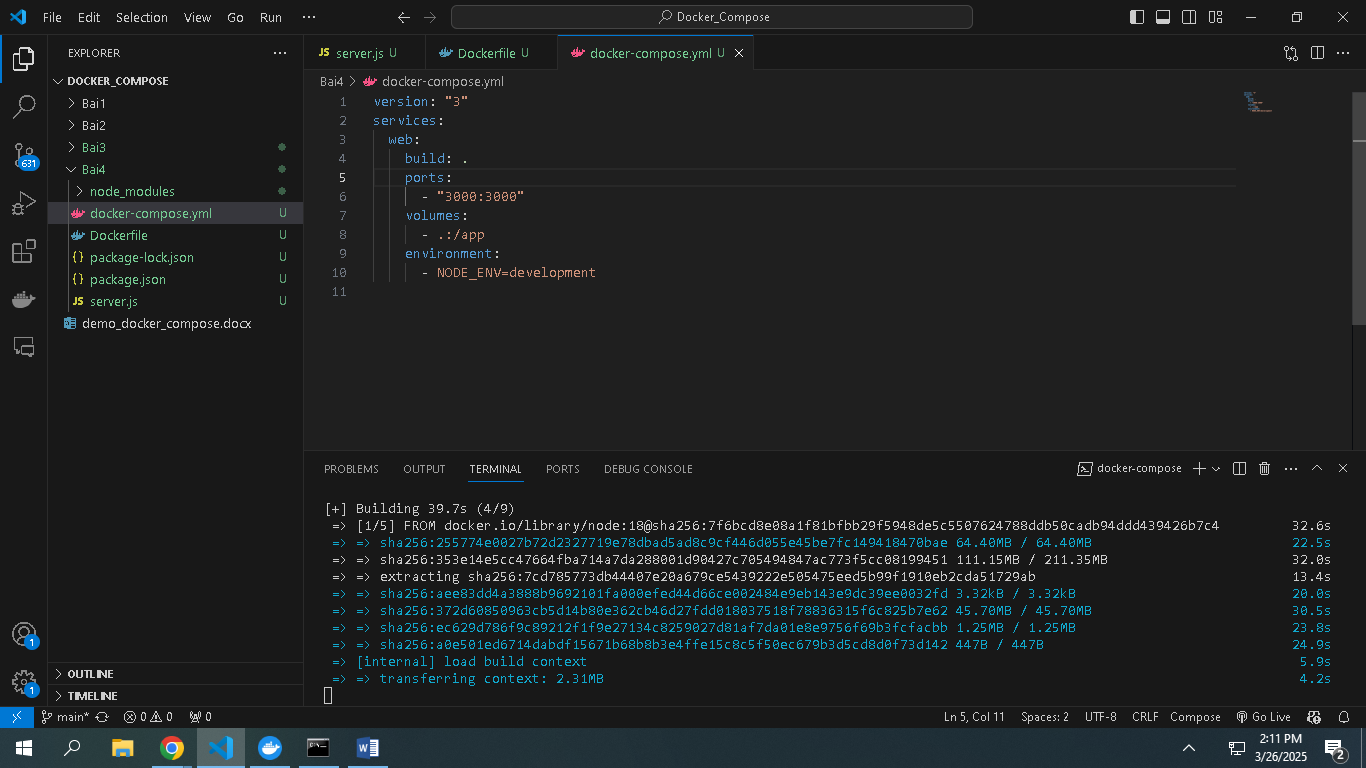
Bai 4

Khởi tạo một dự án Node.js:

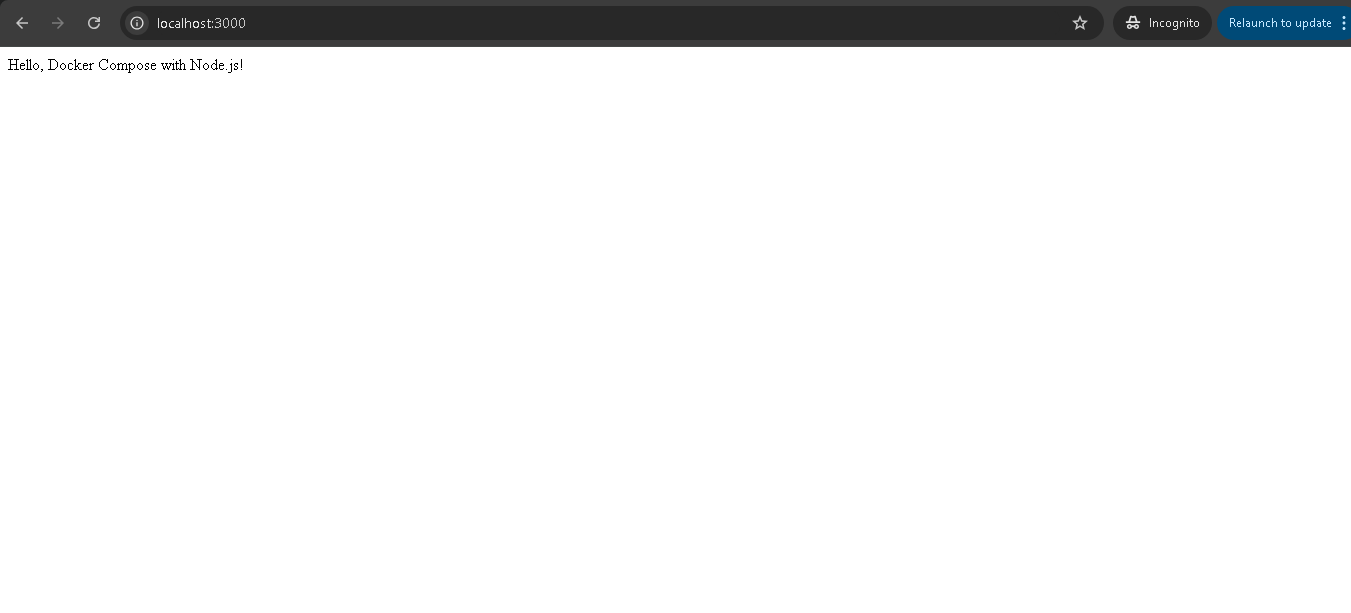


Cài đặt Express:

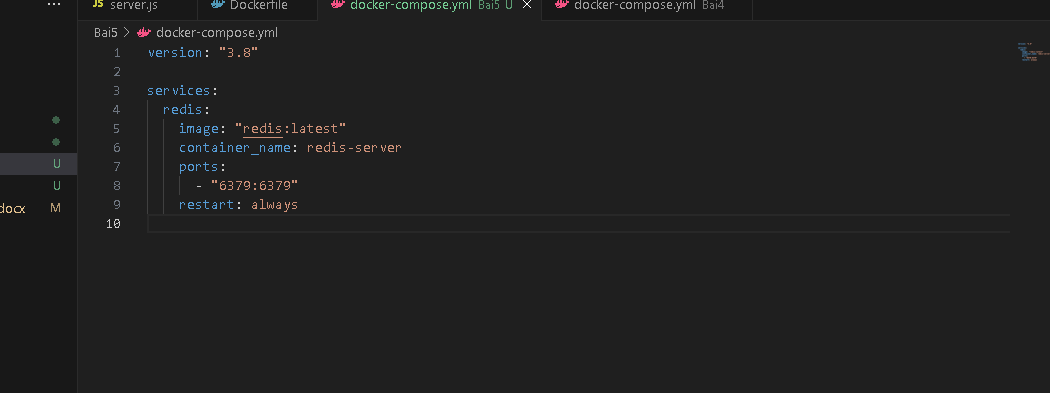


build và chạy containe

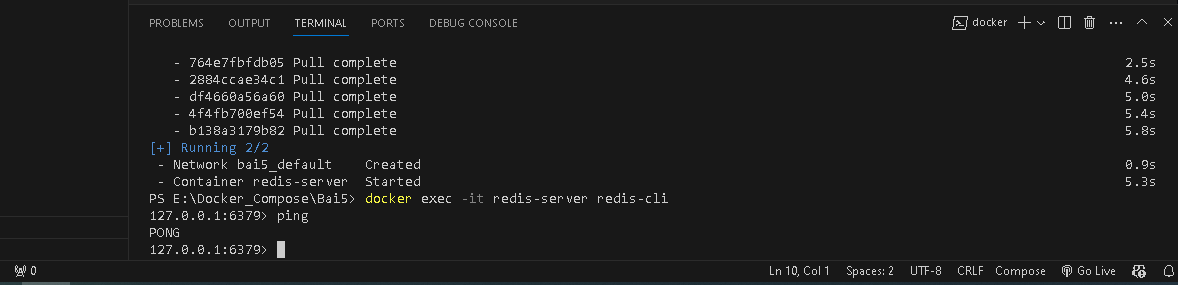


Bai 5



Giải thích:

* image: "redis:latest" → Dùng phiên bản Redis mới nhất.
* container\_name: redis-server → Đặt tên container là redis-server.
* ports: - "6379:6379" → Mở cổng 6379 để truy cập Redis từ máy host.
* restart: always → Tự động khởi động lại container nếu bị tắt.



kết nối vào Redis bên trong container: